

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 208/2026/HS-ST

Ngày: 04/02/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Chương

2. Ông Bùi Quang Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đường Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 661/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Lê Anh Tuấn V, sinh năm 1993; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh, nơi thường trú: 13 đường D, khu phố A, phường L, thành phố T (nay là khu phố B, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: 13 đường D, khu phố A, phường L, thành phố T (nay là khu phố B, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: bảo vệ; con ông Lê Anh T và bà Bùi Thị Kim H; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 18/11/2021 Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 476/2021/HS-ST; bị cáo hành xong hình phạt ngày 13/01/2022; chưa chấp hành nghĩa vụ nộp án phí.

Tiền sự: Ngày 22/4/2024, sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường L xử phạt vi phạm hành chính. UBND phường L ra Quyết định quản lý theo Nghị định 105/2021/NĐ-CP; Ngày 09/9/2024, sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường L đang lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt

buộc theo Nghị định 116/2021/NĐ-CP;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/10/2024 (có mặt).

2. Lê Nhứt Q, sinh năm 2005; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: tổ D, ấp E, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai); nơi ở hiện tại: không có chỗ ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: bảo vệ; con ông Lê Văn H1 và bà Trần Ngọc T1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/10/2024 (có mặt).

3. Nguyễn Công M, sinh năm 1994; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 188/16 đường T, khu phố E, phường L, thành phố T (nay là khu phố H, phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: 7 L, khu phố G, phường L (nay là khu phố H, phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Ngọc V1 và bà Lý Thị H2; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/10/2024 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Sáng ngày 10/10/2024, Nguyễn Công M sử dụng tài khoản Facebook “Tứ ca” gọi đến Facebook của Lê Anh T V tên “Lê Anh Tuấn V” để cầm cố điện thoại di động, V đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày, V và Lê Phan Phương T2 ngồi nói chuyện tại nhà của V, số A đường D, Khu phố A, phường L, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh, T2 đưa cho V số tiền 500.000 đồng và bảo V “giữ xài gì thì xài” (theo V hiểu T2 nghĩ V sắp đi cai nghiện bắt buộc nên cho V để tiêu xài cá nhân do trước đây thỉnh thoảng T2 cũng cho V tiền tiêu xài cá nhân). Sau đó, V gọi điện thoại nói M mang điện thoại đến đưa cho V. M mang điện thoại đến và cầm được 400.000 đồng. Tuy nhiên, V lại rủ M hùn tiền mua ma túy về sử dụng, M đồng ý. V đưa cho M 200.000 đồng, còn 200.000 đồng V giữ lại để hùn mua ma túy sử dụng chung, sau đó M ra về. Một lúc sau, khi V và T2 đang nói chuyện thì Lê Nhứt Q điều khiển xe mô tô chạy ngang qua nhà V. V gọi hỏi Q “biết chỗ nào lấy đồ (ma túy) không?”. Q nói “đưa tiền đây để đi lấy”. V nói “anh có 280.000 đồng mày cầm lấy đồ (ma túy) về chơi chung”. Quy cầm 280.000 đồng tiền mặt (trong đó có 200.000 đồng của M, 80.000 đồng của V) rồi mượn điện thoại của V gắn thẻ sim của Q để liên lạc T3 (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0703918053 để mua 500.000 đồng tiền ma túy (V đưa 280.000 đồng, Q góp thêm 220.000 đồng), gọi điện thoại xong Q tháo sim của Q ra và trả điện thoại lại cho V. Quy điều khiển xe mô tô biển số 73N8 - 6560 đến đầu đường A phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, chờ khoảng 15 phút thì có một người thanh niên chạy xe Exciter không rõ

biển số đến giao cho Q 02 gói ma túy, Q trả tiền rồi chạy xe về nhà V. Khi thấy Q về, V lên gác lấy dụng cụ hút ma túy (bình nhựa chứa nước bên trong, trên nắp được đục 02 lỗ gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh có bầu (nồi) do V tự chế từ trước để sử dụng ma túy) xuống để ở góc nhà. Sau đó, V gọi M qua nhà V để sử dụng ma túy chung, do M không có xe nên V mượn xe của Q chạy đi chở M. Sau khi V chở M đến, Q lấy 01 gói ma túy trong túi quần ra (Quy mua 02 gói, lấy ra 01 gói, còn 01 gói ma túy bên trong có 02 gói nhỏ, Quy cất ở túi quần của Q, V và M không biết) đặt xuống nền nhà, V lấy đưa cho M. M cầm gói nylon chứa ma túy đổ hết vào nỏ thủy tinh gắn trên bình nhựa có chứa nước bên trong rồi đưa cho V bật lửa gas để đốt vào bầu thủy tinh có chứa ma túy cho nóng rồi bỏ xuống nền nhà. M cầm bộ dụng cụ lên bật lửa đốt vào bầu thủy tinh và hút, sau đó M bỏ xuống rồi đến T2 cầm lên đốt hút ma túy. Lần lượt đến Quy rồi sau đó đến V. Mỗi người tự cầm đốt hút 02 lượt thì hết. Hút xong, T2 ra về, còn lại V, M và Q ở lại nhà V. Đến 18 giờ 05 phút cùng ngày, Công an phường L kiểm tra hành chính nhà của V đường D, Khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện V, Q và M có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở Công an phường làm việc, đồng thời thu giữ toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 gói ma túy (bên trong có 02 gói nhỏ) trong túi quần của Q.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Anh Tuấn V, Nguyễn Công M, Lê Nhứt Q khai nhận hành vi như trên.

Kiểm tra ma túy: Lê Anh Tuấn V, Nguyễn Công M, Lê Nhứt Q dương tính với MET và MDMA.

Kết luận giám định số 12080/KL-KTHS ngày 19/10/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.I), không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, không tìm thấy ma túy.
- Gói 2: Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.I), không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Ketamine ở dạng vết.
- Bột được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.I), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5591g (không phẩy năm năm chín một gam), loại MDMA.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda; Số loại Wave; biển 73N8 – 6560; tình trạng đã qua sử dụng (không kiểm tra các thông tin, thông số kỹ thuật bên trong; xe không hoạt động); Số máy: HC09E-1713299; (đã bị đục, không xác định được số nguyên thủy), Số khung: RLHHC09024Y 337421. Qua xác minh xe mô tô biển số 73N8 – 6560, có số máy HC12E1713299, số khung RLHHC12039Y135128 do chị Trần Thị T4 đứng tên sở hữu. Q mua xe này của một người không rõ lai lịch với giá 2.000.000 đồng. Ngày 10/10/2024, Q sử dụng xe đi mua ma túy;

- 01 (một) bật lửa gas;
- 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ: 3720/2024; các chữ ký ghi tên Trần Đình H3 (cán bộ PC09) và Nguyễn Thị Phương M1 (Điều tra viên);
- 01 (một) điện thoại kiểu dáng hiệu S J7 Prime màu trắng (không kiểm tra số imi, số thuê bao, dung lượng máy do máy không hoạt động);
- 01 (một) điện thoại kiểu dáng hiệu Oppo sim số 0775763023 (không kiểm tra số imei, số thuê bao, dung lượng do máy không hoạt động).

[2] Bản Cáo trạng số 223/CT-VKSKV2 ngày 10/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo:

- Bị cáo Lê Nhứt Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025;
- Bị cáo Lê Anh Tuấn V, Nguyễn Công M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025;

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê N Quy phạm tội “Tàng trữ trái pháp chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Lê Anh Tuấn V, Nguyễn Công M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Nhứt Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt là từ 10 năm đến 11 năm tù;

+ áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Anh Tuấn V từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù;

+ áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Công M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Lê Nhứt Q, Lê Anh Tuấn V, Nguyễn Công M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì đối với hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi của mình đã gây ra, tỏ thái độ ăn

năn hồi cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Anh Tuấn V, Lê Nhứt Q, Nguyễn Công M phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định:

Lê Anh Tuấn V, Lê Nhứt Q và Nguyễn Công M có hành vi hùn tiền mua ma túy về sử dụng chung cùng với Lê Phan Phương T2 tại nhà của V, số A đường D, Khu phố A, phường L, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 10/10/2024.

Ngoài ra Lê Nhứt Q có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,5591g, loại MDMA với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Lê Nhứt Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Hành vi của các bị cáo Lê Anh Tuấn V và Nguyễn Công M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tội phạm về ma túy có thể dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã cùng nhau bàn bạc, thống nhất mua ma túy và thực hiện hành vi sử dụng công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người đã thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra còn xem xét bị cáo Lê Anh Tuấn V đang còn tiền án và có nhân thân xấu vì đã xử lý hành chính về hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Anh Tuấn V, Lê Nhứt Q, Nguyễn Công M đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Nhứt Q, Nguyễn Công M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025. Riêng bị cáo Lê Anh T V đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên thuộc tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

[5] Đối tượng Lê Phan Phương T2 cùng với Lê Anh Tuấn V, Lê Nhứt Q và Nguyễn Công M cùng nhau sử dụng ma túy, V khai Lê Phan Phương T2 không hùn tiền mua ma túy, hiện Lê Phan Phương T2 không có mặt tại địa phương nên chưa lấy được lời khai, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên T3 (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Lê Nhứt Q, Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại 0703918053, nhưng chưa có kết quả trả lời, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda; Số loại Wave; biển 73N8 – 6560; tình trạng đã qua sử dụng (không kiểm tra các thông tin, thông số kỹ thuật bên trong; xe không hoạt động); Số máy: HC09E-1713299; (đã bị đục, không xác định được số nguyên thủy), Số khung: RLHHC09024Y 337421; Hội đồng xét xử xét thấy cần phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng một thời gian, nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ: 3720/2024; các chữ ký ghi tên Trần Đình H3 (cán bộ PC09) và Nguyễn Thị Phương M1 (Điều tra viên); 01 (một) bật lửa gas; Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại kiểu dáng hiệu S J7 Prime màu trắng (không kiểm tra số imi, số thuê bao, dung lượng máy do máy không hoạt động); 01 (một) điện thoại kiểu dáng hiệu Oppo sim số 0775763023 (không kiểm tra số imei, số thuê bao, dung lượng do máy không hoạt động); Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Lê N Quy phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Bị cáo Lê Anh Tuấn V, Nguyễn Công M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lê Nhứt Q 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bị cáo Lê Nhứt Q phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2024.

3. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lê Anh Tuấn V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2024.

4. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2024.

5. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ: 3720/2024; các chữ ký ghi tên Trần Đình H3 (cán bộ PC09) và Nguyễn Thị Phương M1 (Điều tra viên); 01 (một) bật lửa gas;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại kiểu dáng hiệu S J7 Prime màu trắng (không kiểm tra số imi, số thuê bao, dung lượng máy do máy không hoạt động); 01 (một) điện thoại kiểu dáng hiệu Oppo sim số 0775763023 (không kiểm tra số imei, số thuê bao, dung lượng do máy không hoạt động);

- Giao Cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố H, cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda; Số loại Wave; biển 73N8 – 6560; tình trạng đã qua sử dụng (không kiểm tra các thông tin, thông số kỹ thuật bên trong; xe không hoạt động). Hết thời hạn nêu trên, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số: 305/BB2/26 ngày 02/02/2026 của Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lê Nhứt Q, Lê Anh Tuấn V và Nguyễn Công M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Lê Nhứt Q, Lê Anh Tuấn V và Nguyễn Công M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Phân trại tạm giam Cát Lái -
Trại tạm giam Bồ Lái - Công an TP . HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu